|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT  **TRƯỜNG THCS** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ văn lớp 7 THCS**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)*  Đề khảo sát gồm 02 trang. |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU** (6,0 điểm)

**Đọc văn bản:**

**(1)** Đặng Thuỳ Trâm từng viết: "Đời người phải gặp giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố". Bất kì ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận đối mặt vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.

**(2)** Quả thực như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, êm đềm, thành công không phải lúc nào cũng dễ dàng. Thất bại là điều khó tránh và đó cũng chính là người thầy của chúng ta trên đường đời.

**(3)** Bạn biết không, có những thành công bắt đầu từ những thất bại khó khăn vạn lần. Chẳng hạn như Edison đã từng bị đánh giá là "dốt đến mức không học được bất cứ thứ gì" và ông đã phải trải qua hàng ngàn lần thất bại trước khi phát minh ra dây tóc bóng đèn. Hay như Nick Vujivic, chàng trai sinh ra đã khuyết tật tứ chi, bị bạn bè chọc ghẹo. Nick vẫn khát khao sống và không ngừng vươn lên. Giờ đây anh sống một cuộc đời hạnh phúc, trở thành nhà diễn thuyết nổi tiếng. Quả đúng như Eliot từng nói: "Thất bại duy nhất mà người ta nên sợ đó là không bám lấy mục tiêu mà họ biết là tốt nhất". Câu chuyện của Edison và Nick Vujivic đã cho ta một bài học quý giá: đừng bao giờ từ bỏ nỗ lực và ước mơ. (…)

**(4)** Cuộc sống sẽ càng thú vị hơn nếu đủ các gia vị ngọt bùi cay đắng, có cả niềm vui và nước mắt. Thay vì thất vọng và chán nản vì những chiếc gai sắc nhọn, bạn hãy ngắm nhìn và trân trọng đoá hoa hồng tuyệt đẹp. Chúng ta chỉ có hai mươi tư giờ mỗi ngày để sống, vì vậy hãy sống thật ý nghĩa, đừng để thất bại làm bạn héo tàn trên hành trình phía trước. Bạn thân mến, hãy can đảm đối mặt với khó khăn, thất bại và đừng bao giờ từ bỏ cố gắng.

(Theo Trần Thị Cẩm Quyên, Tạp chí *Văn học và tuổi trẻ*,

số tháng 11 (487), 2021, tr.61-62)

**Thực hiện các yêu cầu:**

***\*Lựa chọn phương án đúng nhất*** (2 điểm)

**Câu 1.** Vấn đề được bàn luận trong văn bản là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. sự trân trọng cuộc sống. | B. sự nỗ lực, không ngừng vươn lên. |
| C. sự thất vọng và chán nản. | D. sự chấp nhận thất bại. |

**Câu 2.** Văn bản trên được triển khai theo trình tự nào?

A. Nêu vấn đề - khẳng định vấn đề - nêu ý kiến thực chất (lí lẽ và bằng chứng).

B. Nêu vấn đề - nêu ý kiến thực chất (lí lẽ và bằng chứng) - khẳng định vấn đề.

C. Khẳng định vấn đề - nêu ý kiến thực chất (lí lẽ và bằng chứng) - nêu vấn đề.

D. Nêu ý kiến thực chất (lí lẽ và bằng chứng) - nêu vấn đề - khẳng định vấn đề.

**Câu 3.** Đoạn văn nào sử dụng nhiều bằng chứng nhất?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Đoạn (1) | B. Đoạn (2) | C. Đoạn (3) | D. Đoạn (4) |

**Câu 4.** Câu “*Việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng.*” đóng vai trò gì trong văn bản?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Là lí lẽ | B. Là bằng chứng |
| C. Vừa là lí lẽ vừa là bằng chứng | D. Là ý kiến |

**Câu 5.** Các bằng chứng trong văn bản được lấy từ đâu?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Từ sách vở | B. Từ thực tế cuộc sống |
| C. Từ bản thân tác giả | D. Từ sách vở, từ thực tế cuộc sống |

**Câu 6.** Yếu tố “*kiên*” trong từ “*kiên trì*” có nghĩa là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. vất vả, nhọc nhằn. | B. xác định, chắc chắn. |
| C. bền bỉ, không thay đổi. | D. nhân ái, yêu thương. |

**Câu 7.** Từ in đậm trong các câu văn sau thể hiện phép liên kết nào?

“***Nick*** *vẫn khát khao sống và không ngừng vươn lên. Giờ đây* ***anh*** *sống một cuộc đời hạnh phúc, trở thành nhà diễn thuyết nổi tiếng*.”

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Phép thế | B. Phép lặp | C. Phép nối | D. Phép nối và phép thế |

**Câu 8.** Trong câu văn: “*Bạn thân mến, hãy can đảm đối mặt với khó khăn, thất bại và đừng bao giờ từ bỏ cố gắng*.”, từ “hãy” đứng trước từ “can đảm” để:

|  |  |
| --- | --- |
| A. chỉ sự cầu khiến. | B. chỉ mức độ. |
| C. chỉ sự phủ định. | D. chỉ kết quả. |

***\*Trả lời các câu hỏi:***

**Câu 9.** (0,5 điểm) Văn bản trên được mở đầu bằng cách nào?

**Câu 10.** (0,5 điểm) Theo tác giả, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời là gì?

**Câu 11.** (2,0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của các bằng chứng được sử dụng trong văn bản?

**Câu 12.** (1,0 điểm) Từ nội dung văn bản, em rút ra những bài học gì cho bản thân?

**PHẦN II. VIẾT** (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

**-------- HẾT -------**

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh: ………………………………… | Họ tên, chữ ký GT 1: ………………………………... |
| Số báo danh: ……………………………………........ | Họ tên, chữ ký GT 2: ………………………………... |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT  **TRƯỜNG THCS** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **Năm học 2023 – 2024**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn Ngữ văn lớp 7** |

*HDC gồm 02 trang*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.** | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,25 |
| **2** | B | 0,25 |
| **3** | C | 0,25 |
| **4** | D | 0,25 |
| **5** | D | 0,25 |
| **6** | C | 0,25 |
| **7** | A | 0,25 |
| **8** | A | 0,25 |
| **9** | **- Tác giả mở đầu văn bản bằng cách:** Dẫn ý kiến của Đặng Thuỳ Trâm. | 0,5 |
| **10** | **- Theo tác giả, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời là:** không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.  (*HS trả lời đầy đủ cho 0,5 điểm; trả lời không đầy đủ cho 0,25 điểm*) | 0,5 |
| **11** | **- Các bằng chứng được sử dụng trong văn bản: 1,0 điểm**  + Ý kiến của Đặng Thuỳ Trâm;  + Edison;  + Nick Vujivic;  + Câu nói của Eliot.  (*HS nêu đúng mỗi bằng chứng cho 0,25 điểm*)  **- Tác dụng của những bằng chứng: 1,0 điểm**  + Hỗ trợ cho lí lẽ, chứng minh, làm rõ cho ý kiến;  + Làm tăng sự thuyết phục, hấp dẫn cho văn bản;  + Tạo độ tin cậy cao;  + Thể hiện sự hiểu biết phong phú, bao quát vấn đề của tác giả.  (*HS nêu được 03 ý trở lên cho 1,0 điểm; 02 ý cho 0,75 điểm; 01 ý cho 0,5 điểm. HS có cách diễn đạt khác, hợp lí vẫn cho điểm*) | 2,0 |
| **12** | - **Từ nội dung văn bản, học sinh rút ra những bài học cho bản thân như:**  + Cần phải có ý chí vươn lên trong cuộc sống;  + Không ngừng nỗ lực để đạt được mục tiêu, mơ ước;  + Biết chấp nhận khó khăn, thử thách để thành công;  +….  (*HS nêu được 02 bài học cho 1,0 điểm; nêu được 01 bài học cho 0,5 điểm; HS có cách diễn đạt khác, hợp lí, đúng chuẩn mực vẫn cho điểm*) | 1,0 |
| **II.** | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **1. Đảm bảo cấu trúc bài thuyết minh**  - Đủ bố cục 3 phần: Bố cục bài văn hoàn chỉnh: đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài. | 0,25 |
|  | **2. Xác định đúng vấn đề thuyết minh:** Quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động. | 0,25 |
|  | **3. Yêu cầu về nội dung của bài viết**  *Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:*  **a, Mở bài:** ***(0,5 điểm)***  - Giới thiệu về trò chơi hay hoạt động (tên gọi, hoàn cảnh diễn ra, đối tượng tham gia)  **b. Thân bài: *(2,0 điểm)***  - Miêu tả quy tắc hoặc luật lệ của trò chơi hay hoạt động.  - Nêu tác dụng của trò chơi hay hoạt động.  **c. Kết bài: *(0,5 điểm)***  - Ý nghĩa của trò chơi hay hoạt động đối với cuộc sống con người. | 3,0  0,5  1,5  0,5  0,5 |
|  | **3. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | **4. Sáng tạo:**  - Nội dung: Bài văn thể hiện sự thấu hiểu về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, có những ý mới mẻ, độc đáo, phù hợp với lứa tuổi.  - Kĩ năng viết: Có những tìm tòi, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh; sử dụng đa dạng các kiểu câu để thể hiện dụng ý của người viết,… | 0,25 |
|  | **\*Cách cho điểm:**  - Điểm 3,75 - 4,0: Đáp ứng tốt tất cả các yêu cầu trên. Bài viết có nội dung sâu sắc, thuyết phục;  - Điểm 3,0 - 3,5: Đáp ứng khá tốt các yêu cầu trên. Bài viết có nội dung khá sâu sắc, thuyết phục. Còn mắc một số lỗi về diễn đạt, dùng từ, chính tả;  - Điểm 2,0 - 2,75: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên. Bài viết rõ trọng tâm nhưng chưa sâu sắc. Còn mắc lỗi về diễn đạt, dùng từ, chính tả;  - Điểm 1,0 - 1,75: Nội dung sơ sài, vận dụng chưa hợp lí các kĩ năng tạo lập văn bản. Còn mắc nhiều lỗi về diễn đạt, dùng từ, chính tả;  - Điểm 0,25 - 0,75: Nội dung bài viết rất sơ sài, chưa biết sử dụng các kĩ năng tạo lập văn bản, diễn đạt lủng củng, tối nghĩa;  - Điểm 0,0: Lạc đề hoặc không làm bài. |  |

**\*Chú ý:** *Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu không làm tròn.*

**---Hết---**